

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm 2021*

## **THÔNG CÁO BÁO CHÍ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Kinh tế - xã hội nước ta 6 tháng đầu năm 2021 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới và thương mại toàn cầu có dấu hiệu hồi phục do việc tiêm chủng vắc xin hiệu quả và các quốc gia đối phó tốt hơn với dịch COVID -19. Tuy nhiên, sự khác biệt giữa tỷ lệ tiêm chủng của các quốc gia đã làm kinh tế thế giới phục hồi không đồng đều và mong manh<sup>1</sup>. Ở các nền kinh tế phát triển, việc triển khai vắc-xin hiệu quả đã bắt đầu cho phép các quốc gia dần mở cửa trở lại. Ngược lại, ở những nền kinh tế đang phát triển và mới nổi, việc triển khai tiêm chủng chậm, bùng phát ca nhiễm mới và các biện pháp phòng ngừa sẽ tiếp tục kìm hãm tăng trưởng trong một thời gian, đặc biệt khi phạm vi hỗ trợ chính sách còn hạn chế. Vấn đề tiếp cận kịp thời và phổ cập tiêm chủng vắc xin được xem là một công cụ quan trọng để kiểm soát đại dịch nhằm đưa kinh tế thế giới phục hồi toàn diện. Sức ép lạm phát và giá cả leo thang đã xuất hiện. Giá cổ phiếu tăng mạnh ở hầu hết các nền kinh tế phát triển. Việc hạn chế đi lại và khả năng tiêm vắc xin cũng tác động đến sự dịch chuyển dòng vốn đầu tư FDI. Trung Quốc đã vượt Hoa Kỳ để trở thành điểm đến hàng đầu của FDI trên toàn thế giới. Trong nước, nhờ những thuận lợi từ kết quả của việc phòng, chống dịch COVID-19 từ năm 2020, Việt Nam đã đạt mức tăng trưởng tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, hoạt động xuất nhập khẩu giữ vững nhịp điệu tăng trưởng, không bị đứt gãy, giải ngân vốn đầu tư công được cải thiện rõ rệt. Tất cả tạo nên động lực thúc đẩy Chính quyền và Nhân dân nỗ lực vừa khôi phục mức tăng trưởng kinh tế ở các ngành, các lĩnh vực; giải quyết tình trạng thiếu việc làm; bảo đảm an sinh xã hội, vừa ngăn chặn và kiểm soát dịch COVID-19 xâm nhập từ bên ngoài ngay từ những tháng đầu năm 2021.

Để hoàn thành thắng lợi các Nghị Quyết của Đại hội XIII của Đảng, Nghị Quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025; Nghị Quyết 54 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 về việc sắp

---

<sup>1</sup> Ngân hàng Thế giới và Liên minh châu Âu đều dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2021 đạt 5,6%, tốc độ tăng mạnh nhất sau suy thoái. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế dự báo GDP toàn cầu tăng 5,8% trong năm 2021. Đối với khu vực Đông Nam Á, Ngân hàng Thế giới dự báo Việt Nam và Ma-lai-xi-a là động lực tăng trưởng của khu vực khi đạt mức tăng trưởng lần lượt là 6,6% và 6,0% trong năm 2021. Phi-li-pin, Thái Lan và In-đô-nê-xi-a được dự báo tăng trưởng tương ứng là 4,7%, 2,2% và 4,4% trong năm 2021.

xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức với mong muốn khu vực phía Đông thành phố Hồ Chí Minh sẽ là một “cực” tăng trưởng mới thúc đẩy kinh tế Thành phố, Chính quyền và Nhân dân Thành phố với tinh thần chủ động, quyết liệt, dám nghĩ dám làm, đã và đang nỗ lực triển khai các giải pháp đột phá nhằm vượt qua khó khăn, ổn định các mặt tình hình kinh tế - xã hội. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn Thành phố có những dấu hiệu tích cực dù chịu tác động mạnh của dịch COVID-19.

### **1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)**

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm 2021 ước tính tăng 5,46% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức ước tính tăng trưởng 1,02% của 6 tháng năm 2020. Trong mức tăng trưởng chung 5,46% của kinh tế Thành phố, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm 0,48%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,58%, đóng góp 0,84 điểm phần trăm; khu vực thương mại dịch vụ tăng 5,86%, đóng góp 3,66 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,08%, đóng góp 0,97 điểm phần trăm.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm 0,48% so với cùng kỳ, chủ yếu do ngành chăn nuôi giảm 2,64% (chiếm tỷ trọng 45,4%), và ngành thủy sản giảm 0,48% (chiếm tỷ trọng 27,1%).

Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp đóng góp 0,80 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế, có mức tăng 4,16% so với cùng kỳ, cao hơn mức tăng 2,04% của 6 tháng năm 2020, chứng tỏ ngành công nghiệp có dấu hiệu hồi phục. Ngành xây dựng, đóng góp 0,04 điểm phần trăm, có mức tăng trưởng 0,98% so với cùng kỳ, thấp hơn mức tăng trưởng 1,17% của 6 tháng năm 2020. Nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch COVID-19 các dự án thi công bị gián đoạn, nguồn cung sản phẩm nhà ở hạn chế, giá vật liệu xây dựng tăng.

Khu vực thương mại dịch vụ có mức tăng 5,86% (cùng kỳ năm 2020 tăng 0,67%). Ba ngành dịch vụ có tỷ trọng lớn trong khu vực thương mại dịch vụ có mức tăng trưởng khá gồm: thương nghiệp tăng 6,01% so với cùng kỳ; vận tải kho bãi tăng 5,73%; tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 8,22%.

Giá trị tăng thêm của 9 ngành dịch vụ trọng yếu chiếm 58,1% trong GRDP và 91,3% trong khu vực dịch vụ. Trong đó, 4 ngành dịch vụ có tỷ trọng cao so với GRDP là thương nghiệp (chiếm 16,8%), vận tải kho bãi (chiếm 9,6%), tài chính ngân hàng (chiếm 8,2%), hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ (chiếm 5,5%) - đây là bốn ngành trọng yếu chiếm 63,1% trong nội bộ khu vực dịch vụ.

Về cơ cấu kinh tế 6 tháng năm 2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 0,6%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 22,2%; khu vực thương mại dịch vụ chiếm 63,6%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 13,6%. Cơ cấu tương ứng của 6 tháng 2020 là: 0,7%; 23,2%; 62,6% và 13,5%.

## **2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

### **a) Trồng trọt**

Tính đến 15/6/2021:

Diện tích lúa Đông xuân đã gieo trồng là 4.704 ha, giảm 4,9% so với cùng kỳ năm trước. Hiện nay diện tích lúa Đông xuân đã thu hoạch xong với sản lượng thu hoạch đạt 24.480 tấn, giảm 2,8% so với cùng kỳ năm trước, năng suất lúa vụ Đông xuân đạt 52 tạ/ha, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước.

Cũng đến thời điểm trên, các huyện đã xuống giống 3.990 ha lúa Hè thu, giảm 1,3% so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến giữa tháng 6/2021, các huyện đã gieo trồng được 4.703,9 ha rau, đậu các loại, tăng 1,9% so với cùng kỳ; bắp 483 ha, giảm 3,9%; sắn/khoai mì 195 ha, giảm 1,7%; mía 245 ha, giảm 17%.

Thành phố tiếp tục triển khai xây dựng cánh đồng sản xuất rau muống nước theo quy trình VietGAP, thực hiện dán tem truy xuất nguồn gốc rau củ quả VietGAP tại 7 hợp tác xã nông nghiệp: Phước An, Phú Lộc, Mai Hoa, Ngã 3 Giồng, Phước Bình, Năm Việt và Liên tổ Rau an toàn Tân Trung và 01 tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp. Sản phẩm rau quản lý truy xuất nguồn gốc đạt khoảng 20 tấn/ngày và được bày bán trên 50 điểm bán tại các hệ thống siêu thị Saigon Co.op, siêu thị Big C, siêu thị Lotte và siêu thị AEON.

### **b) Chăn nuôi**

Tính đến tháng 6/2021

Đàn trâu ước tính có 4.930 con, ổn định so với cùng kỳ; Đàn bò ước tính có 130.537 con, trong đó đàn bò sữa ước 87.515 con, tăng 0,2% so với cùng kỳ.

Đàn lợn có 226.977 con, giảm 7,6% so với cùng kỳ. Trong đó lợn thịt có 134.607 con, lợn nái có 30.300 con. Ước tính, 6 tháng đầu năm sản lượng thịt lợn đạt 33.150 tấn, bằng 99,82% so với cùng kỳ. Mặc dù, dịch tả lợn Châu Phi đã được khống chế, nhưng hậu quả của dịch bệnh đã khiến nguồn cung lợn giống sụt giảm nghiêm trọng, đẩy giá lợn giống lên cao; giá thức ăn chăn nuôi tăng liên tục làm người chăn nuôi hết sức khó khăn, e ngại tái đàn khiến sản lượng heo xuất chuồng giảm.

Đàn gia cầm ước tính 394,6 nghìn con, giảm 2,9% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó đàn gà 336,2 nghìn con.

Sáu tháng đầu năm không phát hiện dịch bệnh cúm gia cầm, lở mồm long móng, PRRS tại các hộ chăn nuôi. Tình hình dịch tễ đàn gia súc, gia cầm tương đối ổn định.

### **c) Lâm nghiệp**

Tổng diện tích đất có rừng là 36.770 ha. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 17,55%, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước. Tổng số gỗ khai thác 4.280m<sup>3</sup>, giảm 4,8%; sản lượng củi khai thác 950 Ster, giảm 3,8% so với cùng kỳ.

#### **d) Thủy sản**

Sản lượng thủy sản 6 tháng ước đạt 27.311,8 tấn, tăng 3,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 8.304,4 tấn, giảm 3%.

+ Sản lượng thủy sản nuôi trồng 19.007,4 tấn, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sản lượng cá ước đạt 4.223 tấn, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng tôm ước đạt 4.618 tấn, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm trước.

**Tình hình thả nuôi tôm:** Tính đến ngày 10/06, đã có 301 lượt hộ thả nuôi tôm sú giống với 80,6 triệu con giống trên diện tích 3.313,4 ha. So với cùng kỳ diện tích thả nuôi tương đương, số lượng con giống tăng 1,4%. Tôm thẻ chân trắng có 848 lượt hộ thả nuôi với 308,4 triệu con giống trên diện tích 691,5 ha.

**Dịch bệnh trên tôm (chủ yếu bệnh đốm trắng) tại huyện Cần Giờ:** Từ đầu năm đến nay có 32 hộ nuôi có tôm bệnh trên diện tích 15,6 ha, số lượng con giống thiệt hại là 6,4 triệu con; toàn bộ diện tích thiệt hại được xử lý dập bệnh bằng thuốc của quỹ phòng ngừa dịch bệnh.

### **3. Sản xuất công nghiệp**

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) 6 tháng 2021 ước tính tăng 5,9% so với cùng kỳ (cùng kỳ năm ngoái giảm 3,2%). Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,8%; sản xuất và phân phối điện tăng 2%; cung cấp nước và xử lý rác thải giảm 0,5%.

Trong các ngành công nghiệp cấp II, có 23/30 ngành có chỉ số sản xuất công nghiệp tăng so với cùng kỳ năm trước. Một số ngành có mức tăng cao trên 15% như: chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế) tăng 42,1%; sản xuất kim loại tăng 34,3%; công nghệ chế biến, chế tạo khác tăng 28,9%; sản xuất thiết bị điện tăng 24,1%; sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu tăng 20,2%; in, sao chép bản ghi các loại tăng 16,2%; sản xuất sản phẩm điện tử 15,6%. Một số ngành có chỉ số sản xuất giảm mạnh so với cùng kỳ như: sản xuất trang phục giảm 9,0%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 6,5%; thoát nước và xử lý rác thải giảm 14,5%.

Đối với 4 ngành công nghiệp trọng điểm, chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2021 tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn 0,3 điểm phần trăm so với chỉ số sản xuất chung của toàn ngành công nghiệp. Trong đó, ngành chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống tăng 1,2%; ngành hóa dược tăng 2,6%; ngành điện tử tăng 15,6%; ngành cơ khí tăng 10,7%. Ngành sản xuất hàng điện tử tăng khá do các doanh nghiệp sản xuất thường xuyên ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại; các sản phẩm thuộc lĩnh vực công nghệ cao (chất bán dẫn, vi mạch, bo mạch điện tử, linh kiện điện thoại...) có được thị trường tiêu

thụ ổn định; người tiêu dùng sử dụng nhiều sản phẩm công nghệ trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội.

Đối với các ngành truyền thông, chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2021 giảm 2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành dệt tăng 11,1%; ngành may trang phục giảm 9%; ngành da giày tăng 1,3%.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 6/2021 ước tính giảm 5,9% so với tháng trước và giảm 4,8% so với cùng kỳ năm 2020. Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm 30/06/2021 ước tính tăng 16,2% so với cùng thời điểm năm trước.

#### **4. Hoạt động của doanh nghiệp**

Tính từ đầu năm đến 15/6/2021, toàn thành phố đã có 18.441 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký đạt 310.988 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tăng 3,8%, vốn đăng ký tăng 39,2%. Trong đó, 9 ngành dịch vụ chủ yếu có số lượng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 13.513, chiếm 73,2% trong tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 7,5% so với cùng kỳ; vốn đăng ký 197.764 tỷ đồng, chiếm 63,6% trong tổng vốn đăng ký, tăng 23,9% so với cùng kỳ.

Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới đạt 16,9 tỷ đồng, tăng 34,1% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

#### **5. Thương mại và dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng 2021 ước tính đạt 541.685 tỷ đồng, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm trước. Xét theo ngành hoạt động, doanh thu bán lẻ hàng hóa 6 tháng đầu năm ước đạt 303.604 tỷ đồng, chiếm 56% trong tổng mức và tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 35.444 tỷ đồng, chiếm 6,5% tổng mức và tăng 18,9%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 2.570 tỷ đồng, chiếm 0,5% và giảm đến 40,6%; doanh thu dịch vụ khác đạt 200.067 tỷ đồng, chiếm 36,9% và tăng 5,4% so với cùng kỳ.

Vận tải hành khách 6 tháng đầu năm ước tính đạt 236.883 nghìn lượt khách, giảm 9,7% so với cùng kỳ năm trước và 5.594 triệu lượt khách.km luân chuyển, giảm 13,7%; vận tải hàng hóa đạt 166.697 nghìn tấn, tăng 23,9% và 95.486 triệu tấn.km luân chuyển, tăng 16,5%.

Khách du lịch quốc tế đến Thành phố: 0 lượt.

Khách du lịch nội địa ước đạt 7,75 triệu lượt khách, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2020.

#### **6. Hoạt động ngân hàng**

Tổng vốn huy động đến đầu tháng 6 đạt 2,97 triệu tỷ đồng, tăng 1% so với tháng trước (chỉ số này của tháng trước: +0,5%); tăng 14,8% so với tháng cùng kỳ năm trước. Vốn huy động của các Ngân hàng Thương mại cổ phần chiếm

52,9% tổng vốn huy động, tăng 15,7% so với tháng cùng kỳ. Tiền gửi tiết kiệm đạt 1,12 triệu tỷ, chiếm 37,8% tổng vốn huy động, tăng 2,4% so với tháng cùng kỳ.

Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn thành phố đến đầu tháng 6 đạt 2,65 triệu tỷ đồng, tăng 13,6% so với tháng cùng kỳ. Trong đó, dư nợ tín dụng của các Ngân hàng thương mại cổ phần đạt 1,44 triệu tỷ đồng, chiếm 54,3% tổng dư nợ, tăng 16,2% so với tháng cùng kỳ.

## **7. Đầu tư**

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện 6 tháng đầu năm theo giá hiện hành ước đạt 185.975 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 6% (cùng kỳ 6 tháng năm 2020 giảm 10,1%) và bằng 27,3% GRDP, bao gồm: Vốn khu vực Nhà nước đạt 23.850 tỷ đồng, chiếm 12,8% tổng vốn đầu tư, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước; khu vực ngoài Nhà nước đạt 135.359 tỷ đồng, chiếm 72,8%, tăng 6,5% so với cùng kỳ; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 26.766 tỷ đồng, chiếm 14,4%, tăng 4,9% so với cùng kỳ.

Trong vốn đầu tư của khu vực Nhà nước, vốn từ ngân sách địa phương thực hiện 6 tháng 2021 ước tính đạt 11.513 tỷ đồng, tăng 8,5% so với 6 tháng 2020. Tuy có mức tăng thấp hơn so với 6 tháng năm 2020, nhưng cũng chứng tỏ sự cải thiện đáng kể trong thực hiện vốn đầu tư từ ngân sách (mức tăng của 6 tháng năm 2020 là 31,1%, 6 tháng năm 2019 tăng 2,5%, năm 2018 tăng 7,9%).

Đến nay, tổng số vốn kế hoạch đầu tư công của Thành phố đã giải ngân tại Kho bạc Nhà nước Thành phố là 9.090 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 25% tổng kế hoạch vốn đã giao (35.749,218 tỷ đồng), cao hơn tỷ lệ giải ngân so với cùng kỳ (cùng kỳ giải ngân đạt tỷ lệ 22%). Theo kế hoạch, phấn đấu đến hết quý III/2021, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố đạt từ 60% trở lên; đến hết năm 2021, tỷ lệ giải ngân đạt từ 95% trở lên.

Đầu tư trực tiếp của nước ngoài từ đầu năm đến thời điểm 20/6/2021, Thành phố đã có 262 dự án có vốn nước ngoài được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký đạt 264,4 triệu USD; có 75 lượt dự án điều chỉnh vốn đầu tư với số vốn đăng ký điều chỉnh là 475,3 triệu USD; số lượt nhà đầu tư góp vốn, mua cổ phần là 1.040 lượt với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần đạt 686 triệu USD. Tổng cộng vốn đăng ký cấp phép mới, vốn điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần đạt 1,426 tỷ USD, giảm 29,3% so với cùng kỳ.

## **8. Thu, chi ngân sách Nhà nước**

Tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm 2021 ước thực hiện 198.566 tỷ đồng, đạt 55,7% dự toán, tăng 20,7% so với cùng kỳ. Trong đó thu nội địa 138.366 tỷ đồng, đạt 55,7% dự toán, tăng 19%; thu từ dầu thô 6.807 tỷ đồng, đạt 79,6% dự toán, tăng 6,8%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 60.200 tỷ đồng, đạt 55,7% dự toán, tăng 24,8% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương (trừ tạm ứng) 6 tháng năm 2021 ước thực hiện 29.710 tỷ đồng, đạt 30,6% dự toán, giảm 5,9% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển 9.572 tỷ đồng, đạt 25% dự toán, giảm 4,4%; chi thường xuyên đạt 18.103 tỷ đồng, đạt 37,8% dự toán, tăng 7,2% so với cùng kỳ.

## **9. Xuất, nhập khẩu hàng hóa**

### ***a) Xuất khẩu hàng hóa***

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp thành phố xuất qua cảng Thành phố (kể cả dầu thô) 6 tháng năm 2021 ước đạt 20.344 triệu USD, tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế nhà nước đạt 1.051,7 triệu USD, giảm 12,4%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước đạt 5.683,6 triệu USD, tăng 8,1%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 13.608,7 triệu USD, tăng 6,2%.

Trong 6 tháng có 5 nhóm hàng đạt giá trị xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 75% tổng kim ngạch xuất khẩu, trong đó: đứng đầu là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 7,7 tỷ USD, chiếm 38,1% trong tổng kim ngạch xuất khẩu, giảm 7,1% so với cùng kỳ năm trước; kế đến là nhóm hàng hoá khác đạt 3,6 tỷ USD, chiếm 17,9%, tăng 154,2%; thứ 3 là hàng dệt may đạt 1,6 tỷ USD, chiếm 8,1%, giảm 23,5%; thứ 4 là máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng đạt 1,13 tỷ USD, chiếm 5,5%, tăng 8,6%; thứ 5 là nhóm hàng giày dép đạt 1,1 tỷ USD, chiếm 5,4%, giảm 2,3%.

Thị trường xuất khẩu hàng hoá chủ lực của các doanh nghiệp thành phố xuất qua cảng Thành phố vẫn là Trung Quốc (đạt 4.592,5 triệu USD, chiếm 22,6% tỷ trọng xuất khẩu, giảm 11,4% so với cùng kỳ năm trước), Hoa Kỳ (đạt 3.245,7 triệu USD, chiếm 16,0%, tăng 0,3%), Nhật Bản (đạt 1.105,4 triệu USD, chiếm 5,4%, giảm 25,4%).

### ***b) Nhập khẩu hàng hóa***

Tổng kim ngạch nhập khẩu của các doanh nghiệp Thành phố nhập qua cảng Thành phố 6 tháng năm 2021 ước đạt 24.877,7 triệu USD, tăng 21,3% so với cùng kỳ năm trước; trong đó khu vực kinh tế nhà nước đạt 508,1 triệu USD, giảm 4%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước đạt 11.869,9 triệu USD, tăng 34,1%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 12.499,8 triệu USD, tăng 12,2%.

Trong 6 tháng có 5 nhóm hàng nhập khẩu trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm 63,3% tổng kim ngạch nhập khẩu, trong đó: đứng đầu là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 8,6 tỷ USD, chiếm 42,5% trong tổng kim ngạch nhập khẩu, tăng 13% so với cùng kỳ năm trước; kế đến là nhóm hàng hoá khác đạt 2,6 tỷ USD, chiếm 12,8%, tăng 38,1%; thứ 3 là máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng khác đạt 2,4 tỷ USD, chiếm 11,6%, tăng 3,2%; thứ 4 là chất dẻo nguyên liệu đạt 1,1 tỷ USD, chiếm 5,6%, tăng 38,6%; thứ 5 là sắt thép các loại đạt 1,02 tỷ USD, chiếm 5%, tăng 49,6%.

Cán cân thương mại hàng hóa tính chung 6 tháng năm 2021 tiếp tục nhập siêu 4,53 tỷ USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 5,64 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài xuất siêu 1,11 tỷ USD.

## **10. Chỉ số giá**

### ***a) Chỉ số giá tiêu dùng***

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2021 tăng 0,22% so với tháng trước, trong đó 9/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng, bao gồm: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,38%; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,05%; nhóm giao thông tăng 0,76%, chủ yếu do tác động của việc điều chỉnh giá xăng dầu vào ngày 11/6/2021 và ngày 26/6/2021; nhóm hàng hóa, dịch vụ khác tăng 0,21%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,02%; nhóm nhà ở vật liệu xây dựng tăng 0,04%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,03%; nhóm bưu chính viễn thông tăng 0,04%; nhóm giáo dục tăng nhẹ 0,005%.

Một nhóm hàng hoá không biến động so với tháng trước là thuốc và dịch vụ y tế.

Một nhóm hàng hoá và dịch vụ có chỉ số giá giảm so với tháng trước là văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,01%

CPI bình quân 6 tháng năm 2021 tăng 2,12% so với bình quân cùng kỳ năm 2020; CPI tháng 6/2021 tăng 1,48% so với tháng 12/2020 và tăng 3,34% so với cùng tháng năm trước.

### ***b) Chỉ số giá vàng và đô la Mỹ***

Chỉ số giá vàng tháng 06/2021 tăng 1,77% so với tháng trước, tăng 3,24% so với tháng 12/2020 và tăng 16,82% so với cùng tháng năm trước. Bình quân 6 tháng 2021, chỉ số giá vàng tăng 20,76% so với bình quân 6 tháng năm trước.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 06/2021 giảm 0,16% so với tháng trước, giảm 0,09% so với tháng 12/2020 và giảm 0,91% so với cùng tháng năm trước. Bình quân 6 tháng 2021, chỉ số giá đô la Mỹ giảm 1,1% so với bình quân 6 tháng năm trước.

## **11. Lao động, việc làm**

Trong 5 tháng, toàn thành phố đã giải quyết việc làm cho 133.247 lượt người (đạt 44,41% kế hoạch năm) và 60.866 chỗ việc làm mới được tạo ra (đạt 43,49% kế hoạch năm); đã đưa 518 người lao động đi làm việc ở nước ngoài (tập trung ở Nhật Bản, do nhiều nước thông báo tạm dừng tiếp nhận lao động nước ngoài từ cuối tháng 1/2021)

Ngoài ra, trong 5 tháng đã có 56.921 lao động đến Trung tâm dịch vụ việc làm thành phố nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp, 51.482 người nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp. Từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận, thẩm định cấp phép cho 19 doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.



## **12. Đời sống dân cư và bảo đảm an sinh xã hội**

Đời sống dân cư 6 tháng đầu năm 2021 nhìn chung ổn định, công tác an sinh xã hội được chính quyền các cấp quan tâm thực hiện. Thành phố đã thực hiện nhiều giải pháp trực tiếp chăm lo hộ nghèo:

- Tổng nguồn vốn cho vay Quỹ Xóa đói giảm nghèo là 1.504,67 tỷ đồng (tăng 37,03 tỷ đồng so với đầu năm 2021). Tính đến ngày 30/04/2021 có 1.755 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát mức hộ chuẩn cận nghèo đang vay vốn với số tiền 84,87 tỷ đồng.

- Tổng quỹ Quốc gia về việc làm là 3.740,32 tỷ đồng, tính đến ngày 31/3/2021 đã giải ngân 6.874 lượt hộ vay với số tiền 362,12 tỷ đồng; dư nợ là 3.589,14 tỷ đồng của 83.775 dự án; tồn vốn 151,18 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 4,04% tổng nguồn vốn.

- Tổng quỹ Hỗ trợ giải quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố là 322,55 tỷ đồng, đã sử dụng 223,97 tỷ đồng.

Tính đến thời điểm hiện nay, tổng số người có công và thân nhân người có công được hưởng trợ cấp hàng tháng trên địa bàn thành phố là 41.223 lượt người, với tổng số tiền chi trả trợ cấp hàng tháng hơn 68,94 tỷ đồng.

## **13. Giáo dục, đào tạo**

Để ứng phó với tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, Thành phố có văn bản chỉ các cơ sở giáo dục bậc mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tạm ngừng các hoạt động dạy, học, hoạt động giáo dục trực tiếp tại trường từ ngày 10/5/2021 để phòng, chống dịch với phương châm “Tạm dừng đến trường, không dừng học”. Trong thời gian tạm ngừng đến trường, các cơ sở giáo dục phổ thông tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo hình thức dạy và học trên mạng internet, đảm bảo đủ thời lượng, kiến thức, kỹ năng để hoàn tất chương trình năm học 2020-2021 theo quy định.

Riêng đối với kỳ thi tuyển sinh lớp 10, Ngành giáo dục kiến nghị lùi thời gian để bảo đảm an toàn công tác phòng, chống dịch COVID-19.

## **14. Tình hình dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm**

Trong 6 tháng đầu năm, thành phố có hơn 9.133 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng, tăng 7.981 ca so với cùng kỳ năm trước, không có trường hợp tử vong; 6.438 trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết, tăng 6% (tăng 354 ca), có 02 ca tử vong; 6 trường hợp mắc bệnh sởi, giảm 99% (giảm 414 ca), không có ca tử vong. Không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm tập thể.

## **15. Hoạt động văn hóa, thể thao**

Các hoạt động lễ hội, văn hoá, thể thao 6 tháng đầu năm 2021 được tổ chức hạn chế, tránh tập trung đông người do yêu cầu giãn cách xã hội, phòng chống

dịch COVID-19. Vào dịp Lễ, Tết các lễ hội truyền thống vẫn diễn ra, thu hút đông đảo quần chúng tham gia như: chương trình Đón chào năm mới 2021; lễ hội Tết Nguyên đán năm 2021; chào mừng Đại hội Đảng Thành phố lần thứ XI.

Các hoạt động thể dục thể thao quần chúng diễn ra sôi nổi như: Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021 - 2030; Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân vào ngày 28/3/2021 tại đường Lê Duẩn thu hút hơn 5.000 người tham gia. Các sự kiện thể thao có quy mô lớn, truyền thống vẫn được tổ chức và đạt kết quả tốt như: Marathon thành phố Hồ Chí Minh lần 8 năm 2021; Cuộc đua xe đạp toàn quốc tranh cúp HTV “Non sông liền một dải” lần thứ 33 năm 2021, Marathon Techcombank lần thứ 4 năm 2021.

Bên cạnh đó, công tác vệ sinh môi trường, thực hiện nếp sống văn minh, không xả rác ra đường và kênh rạch, xây dựng nông thôn mới, xây dựng tuyến đường văn minh – mỹ quan đô thị, tuyến kênh xanh – sạch – đẹp diễn ra thường xuyên.

### **16. Tai nạn giao thông**

Trong 6 tháng năm 2021, trên địa bàn thành phố đã xảy ra 1.135 vụ tai nạn giao thông đường bộ, giảm 13% (-169 vụ), làm chết 310 người, tăng 33% (+77 người), bị thương 724 người, tăng 2,4% (+17 người). Tai nạn giao thông đường sắt xảy ra 02 vụ (tăng 1 vụ), làm chết 01 người, bị thương 1 người (tăng 1 người). Trên tuyến đường thủy nội địa xảy ra 03 vụ, làm chết 1 người (so với cùng kỳ không tăng giảm số vụ và số người bị thương; tăng 01 người chết).

### **17. Thiệt hại do thiên tai, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ**

Tính chung 6 tháng năm 2021, đã xảy ra 132 vụ cháy (giảm 36 vụ so với cùng kỳ), làm 21 người chết (tăng 16 người) và 31 người bị thương (tăng 12 người), tài sản thiệt hại ước tính khoảng 3,7 tỷ đồng.

Đã xảy ra 02 vụ nổ khí gas tại nhà dân, làm bị thương 02 người (tăng 02 vụ, 02 người bị thương). Tổ chức cứu nạn, cứu hộ 55 vụ và giải cứu được 28 người./.

**CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**